

**ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024**

Mã học phần: 71NURE20022; 71MLSD30042

Tên học phần: TÂM LÝ Y HỌC - ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Mã nhóm lớp học phần: 231\_71NURE20022\_01; 221\_71MLSD30042\_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 3 ngày

Hình thức thi: **Tiểu luận có thuyết trình****Cách thức nộp bài:** - Upload file bài làm (word và pdf...);**Sinh viên chọn 1 trong 4 chủ đề**

1. Chủ đề: “Liên thông kết quả xét nghiệm”. *Bạn hãy phân tích khía cạnh đạo đức ngành Y, tâm lý của người bệnh, thân nhân người bệnh, nhân viên y tế, nhà quản lý bệnh viện/ngành y tế liên quan đến vấn đề “Liên thông kết quả xét nghiệm”.*
2. Chủ đề: “Thông tuyến bảo hiểm y tế”. *Bạn hãy phân tích khía cạnh đạo đức ngành Y, tâm lý của người bệnh, thân nhân người bệnh, nhân viên y tế, nhà quản lý bệnh viện/ngành y tế liên quan đến vấn đề “Thông tuyến bảo hiểm y tế”.*
3. Chủ đề: “Thiếu vật tư, hóa chất y tế”. *Bạn hãy phân tích khía cạnh đạo đức ngành Y, tâm lý của người bệnh, thân nhân người bệnh, nhân viên y tế, nhà quản lý bệnh viện/ngành y tế liên quan đến vấn đề “Thiếu vật tư, hóa chất y tế”.*
4. Chủ đề: “Tình hình nhân viên y tế nghỉ việc”. *Bạn hãy phân tích khía cạnh đạo đức ngành Y, tâm lý của người bệnh, thân nhân người bệnh, nhân viên y tế, nhà quản lý bệnh viện/ngành y tế liên quan đến vấn đề “Tình hình nhân viên y tế nghỉ việc”.*

**Gợi ý trình bày:**

1. Đặt vấn đề (Nêu ra “vấn đề” là gì? Giúp đọc giả dễ dàng nhận ra vấn đề, ngắn gọn, dễ hiểu và trả lời câu hỏi “Tại sao chủ đề này cần được quan tâm”)
2. Nội dung/Tổng quan (trình bày lý thuyết có liên quan)
  - 2.1 ....
  - 2.2 ....
3. Vận dụng vào thực tiễn

3.1 ....

3.2 ....

4. Kết luận

4.1 ....

4.2 ....

4.3 ....

4.4 ....

4.5 “Hiểu người, hiểu mình, hiểu nghề để thành công”. Suy nghĩ này tác động đến tâm lý và đạo đức của nhân viên y tế như thế nào?

*Tài liệu tham khảo*

### **QUY ĐỊNH FORMAT BÀI NỘP**

- + Sạch đẹp và đúng theo hướng dẫn về format bài làm.
- + Các lỗi cơ bản trong trình bày, lỗi chính tả sẽ bị trừ điểm
- Format theo trang A4 (210 x 297 mm);
- Portrait với Page Setup: Left: 2,0 cm; Right: 1,5 cm; Top: 1,5 cm và Bottom: 1,5 cm.
- Font: Times New Roman, size 12 (text chính), line spacing: 1,5.
- Đánh số trang theo thứ tự trang 1, 2, 3....., đánh số giữa trang giấy, font Arial, size 8.
- Tối đa 15 trang A4 (không kể phần tài liệu tham khảo)

*Ngày biên soạn : 28/11/2023*

**Giảng viên biên soạn đề thi :** ThS. Trần Thị Nhựt, ThS. Lý Thị Phương Hoa

*Ngày kiểm duyệt : 30/11/2023*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi :** ThS. Lý Thị Phương Hoa

## Rubric đánh giá

## 1. Phần viết: (70%)

## RUBRIC: ĐÁNH GIÁ TIỂU LUẬN

Tiêu chí	Trọng số (%)	Giỏi	Khá	Trung bình	Trung bình yếu	Kém
		8.5 – 10	7.0 – 8.4	5.5 – 6.9	4.0 – 5.4	Dưới 4
Cấu trúc	20	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Ít cân đối, không hợp lý	Không cân đối, không hợp lý
Nội dung	30	Phong phú, chính xác	Đầy đủ, chính xác	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu trên 3 nội dung quan trọng	Thiếu trên 5 nội dung quan trọng
Lập luận	20	Chặt chẽ, đúng, trình tự hợp lý	Khá chặt chẽ, trình tự hợp lý, có 1 sai sót nhỏ	Khá chặt chẽ, trình tự tương đối hợp lý, có 1 sai sót nghiêm trọng	Ít chặt chẽ, có nhiều sai sót nghiêm trọng	Sai trình tự
Kết luận/ Kết quả	20	Đầy đủ, đúng	Đúng, chưa được đầy đủ, còn thiếu ý không quan trọng	Tương đối đầy đủ, còn thiếu 1 ý quan trọng	Thiếu trên 2 ý nghiêm trọng	Sai, không phù hợp
Hình thức trình bày	10	Rõ ràng, nhất quán, không sai lỗi chính tả	Rõ ràng, có 1 sai sót nhỏ về trình bày, lỗi vi phạm từ 1 đến 5 lỗi chính tả	Có nhiều sai sót trong trình bày, vi phạm trên 5 lỗi chính tả	Có nhiều sai sót trong lỗi trình bày, vi phạm trên 10 lỗi chính tả	Không đồng nhất, sai chính tả quá nhiều

## 2. Phần báo cáo thuyết trình: (30%)

Mô tả đánh giá						Điểm
Mức	1	2	3	4		
1	Nội dung không đầy đủ, thông tin không chính xác, rất ít hoặc không có dẫn nguồn. Nguồn tài liệu tham khảo thiếu độ tin cậy. Hoàn toàn thất bại trong việc truyền tải thông tin.	Nội dung không đầy đủ, thiếu thông tin cần thiết. Nguồn tài liệu tham khảo chưa hợp lý. Thất bại trong việc giải thích thông tin, với những chi tiết chính bị thiếu và/hoặc đưa ra những thông	Nội dung bài vừa phải, được dẫn nguồn phù hợp và tin cậy. Nguồn tài liệu tham khảo liên quan đến đề tài. Còn tồn tại nhiều vấn đề không rõ ràng.	Nội dung bài đầy đủ, rõ ràng, mạch lạc. Giải quyết được mục tiêu đề ra. Nguồn tài liệu tham khảo tập trung một cách đặc biệt đến đề tài. Trích dẫn đầy đủ, rõ ràng, có cập nhật, không tồn tại lỗi trích dẫn.	0 điểm 1 điểm 2 điểm 3 điểm	

			tin gây khó hiểu/ nhầm lẫn.			
2	Phong cách trình bày (1 điểm)	Khán giả không hiểu về chủ đề hoặc mục tiêu của bài thuyết trình. Ít nhiệt tình và hứng thú với bài thuyết trình, Không quan tâm thời gian quy định	Khán giả hiểu về một ít phần về chủ đề hoặc mục tiêu của bài thuyết trình. Một số nhiệt tình và hứng thú với bài thuyết trình. Quan tâm một ít về thời gian quy định	Khán giả hiểu biết khá về chủ đề hoặc mục tiêu của bài thuyết trình. Nhiệt tình và hứng thú với bài thuyết trình. Bài thuyết trình được trình bày trong thời gian quy định	Khán giả hiểu biết hoàn toàn về chủ đề hoặc mục tiêu của bài thuyết trình. Thể hiện rõ ràng sự nhiệt tình và hứng thú với bài thuyết trình. Bài thuyết trình được trình bày trong thời gian quy định	0.25 điểm 0.5 điểm 0.75 điểm 1 điểm
3	Kỹ năng giao tiếp (1 điểm)	Không có giao tiếp bằng ánh mắt và cử chỉ. Giọng nói nhỏ hoặc đơn điệu. Ít tự tin. Chỉ đọc các ghi chú. Quá nhiều từ đệm không cần thiết và những điều gây xao lãng	Đôi chỗ giao tiếp bằng ánh mắt và cử chỉ. Sử dụng ngôn ngữ và giọng nói không hiệu quả. Ít tự tin. Dựa quá nhiều vào các ghi chú. Nhiều từ đệm không cần thiết và những điều gây xao lãng	Sử dụng đầy đủ giao tiếp bằng ánh mắt và cử chỉ, giọng nói, ngôn ngữ. Tự tin khi ít dựa vào các ghi chú. Một số giới hạn những từ đệm không cần thiết và những điều gây xao lãng	Sử dụng hiệu quả giao tiếp bằng ánh mắt và cử chỉ, giọng nói, ngôn ngữ sinh động nhằm tăng hứng thú cho người nghe	0.25 điểm 0.5 điểm 0.75 điểm 1 điểm
4	Thiết kế slide báo cáo (2 điểm)	Không có hình ảnh hoặc các hình ảnh thiết kế kém /hay và dẫn ra những hình ảnh gây xao lãng khỏi bài thuyết trình hoặc không tạo ra sự hứng thú.	Slides được trình bày không hấp dẫn, thiết kế đơn giản, không gây hứng thú. Slides có thể gây nhiễu quá trình truyền thông tin, chữ nhiều, ...	Thiết kế tốt và có dẫn những hình ảnh giúp bài thuyết trình rõ ràng, không gây nhiễu quá trình truyền thông tin.	Thiết kế tốt và dẫn những hình ảnh giúp bài thuyết trình rõ ràng và tạo hứng thú, giữ sự chú ý của người nghe. Giúp người nghe tập trung nội dung bài báo cáo.	0.5 điểm 1 điểm 1.5 điểm 2 điểm
5	Trả lời câu hỏi (3 điểm)	Không trả lời được hoặc trả lời không đủ ý	Trả lời được một phần câu hỏi (>50% câu hỏi)	Trả lời được các câu hỏi với các lỗi sai không đáng kể	Trả lời đúng các câu hỏi	0 điểm 1 điểm 2 điểm 3 điểm
<b>Tổng điểm:</b>						